

Số: 73/2026/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2026/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị X, sinh năm 1998

Đăng ký thường trú: Thôn C, xã G, tỉnh Lào Cai.

Đăng ký tạm trú: Tổ dân phố K, xã X, tỉnh Phú Thọ.

Căn cước công dân số 010198007315, cấp ngày 30/5/2023

Bị đơn: Anh Hà Văn T, sinh năm 1994

Đăng ký thường trú và nơi ở: Thôn C, xã G, tỉnh Lào Cai.

Căn cước công dân số 010094008933, cấp ngày 21/9/2022

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị X và anh Hà Văn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị X và anh Hà Văn T. Hôn nhân giữa chị Hoàng Thị X và anh Hà Văn T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.
 - Về nuôi con: Anh Hà Văn T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Ngọc T1, sinh ngày 12/12/2016 và cháu Hà Duy K, sinh ngày

19/10/2019 đến khi đủ 18 tuổi. Chị Hoàng Thị X có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Hoàng Thị X cấp dưỡng nuôi cháu Hà Ngọc T1 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng) cho đến khi cháu đủ 18 tuổi

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

- Về án phí: Chị Hoàng Thị X chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000927 ngày 16 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Hoàng Thị X đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSND tỉnh (1);
- VKSND KV6 (1);
- THADS KV6 (1)
- Các đương sự (2);
- UBND xã Gia Phú, tỉnh Lào Cai;
- (Nơi ĐKKH);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1)

Nguyễn Thị Nga